

Bản án số: 03/2023/DS-ST

Ngày 27/9/2023

V/v: Tranh chấp ranh giới đất đai

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Bá Khiên

2. Nguyễn Thị Kiều Hoa

- **Thư ký phiên toà:** Ông Hà Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên toà:**
Bà Lê Thúy Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 06/2023/DS-ST ngày 18/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-DS ngày 11/9 /2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Trần Thanh L, sinh năm 1994: Địa chỉ nơi cư trú: Tiểu khu 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Ngọc C, sinh năm 1973. Địa chỉ nơi cư trú: Tiểu khu 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình (theo văn bản ủy quyền ngày 18/10/2022). Có mặt.

2. Bị đơn: Bà Khả Thị X, sinh năm 1967: Địa chỉ nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

3. Người có nghĩa vụ liên quan: UBND huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Người được ủy quyền: Ông Phạm Duy H – Phó trưởng phòng Tài nguyên và môi trường huyện Mai Châu, theo văn bản ủy quyền ngày 24/02/2023. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18 tháng 11 năm 2022 và trong quá trình giải

quyết vụ án nguyên đơn anh Trần Thanh L và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Ngọc C trình bày:

Theo Quyết định số: 3907/QĐ -UBND ngày 16/10/2020 của UBND huyện Mai Châu, anh Trần Thanh L trúng đấu giá quyền sử dụng đất ở với diện tích là 52,8 m² tại thửa 746 cụ thể :từ (mốc số 1 đến mốc số 2) chiều dài 3,22 m; từ (mốc số 2 đến mốc số 3) chiều dài 16,54 m; từ (mốc số 3 đến số 4) chiều dài 3,15 m; từ (mốc số 4 đến số mốc số 1) chiều dài 16,61 m, vị trí tại khu dân cư bệnh viện cũ có địa chỉ: Tiểu khu 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Ngày 02/12/2020 UBND huyện Mai Châu đã cấp giấy chứng nhận QSDĐ số CV 330444 mang tên Trần Thanh L , phần cuối từ (mốc số 2 đến mốc số 3) có tiếp giáp thửa đất của hộ gia đình bà Khả Thị X. Cuối năm 2021 khi cải tạo sửa chữa nhà, bà Khả Thị X đã tự ý xây bức tường sai vị trí đã lấn sang phần đất của nhà anh L là 10 cm có chiều dài là 4,25 m. Vụ việc trên được UBND thị trấn Mai Châu tiến hành hòa giải tại cơ sở ngày 11/11/2021 nhưng không thành. Vì vậy anh Trần Thanh L làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Mai Châu giải quyết, xem xét thẩm định lại diện tích thực tế của 02 hộ gia đình gồm là Trần Thanh L và Khả Thị X từ đó để có cơ sở buộc bà Khả Thị X phải trả lại phần diện tích đất đã lấn chiếm.

Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai bị đơn bà Khả Thị X trình bày:
Năm 2008 anh Hà Văn Lai được UBND huyện Mai Châu cấp đất lần đầu có diện tích 75 m² trong đó chiều rộng là 4,25 m, chiều dài là 18 m, theo Giấy chứng nhận QSDĐ số: H01601 ngày 04/02/2008. Gia đình bà Khả Thị X nhận chuyển nhượng và đã cải tạo xây thêm phần ngoài giáp đường Quốc lộ 15A, phía đằng sau nhà cũ vẫn còn mảnh đất trống (chưa xây dựng). Đến tháng 11 năm 2021 gia đình bà có nhu cầu sử dụng phần đất phía sau nên Bà đã mời cán bộ địa chính thị trấn Mai Châu xuống đo đạc cắm mốc để xây dựng. Theo cán bộ địa chính thì từ mép tường bao cũ của Bệnh viện Mai Châu đến phần đất mà bà X xây dựng (giáp nhà anh Trần Thanh L) vẫn chưa đủ 18 m. Trong quá trình gia đình bà cải tạo xây dựng lại thì anh Trần Thanh L có đơn đề nghị UBND thị trấn đến xem xét giải quyết lại ranh giới đất giữa hai hộ và yêu cầu gia đình bà dừng thi công. Bà Khả Thị X đã chấp hành và đợi cơ quan chức năng đến làm việc nhưng không có cơ quan nào giải quyết. Đến tháng 11/2022 do không đợi được nên bà Khả Thị X tự xây thụt vào theo đúng như 04 hộ liền kề đã được UBND huyện cấp năm 2008 và để lại hàng gạch đã xây dựng năm 2021 mà hiện nay anh Trần Thanh L đang có tranh chấp.

Về số đo theo sơ đồ thẩm định đất ngày 12/5/2023 bà Khả Thị X không đồng ý với kết quả đo của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Mai Châu vì chiều dài 1 cạnh là 17,85 m và 1 cạnh là 17,76 m là chưa đúng với số liệu được ghi trong giấy chứng nhận QSDĐ chiều dài hai cạnh là 18 m. Về phần đất đang tranh chấp với nhà anh L thì bà có ý kiến UBND huyện Mai Châu làm chưa đúng qui trình, khi đo đạc và giao đất cho anh L, bà là hộ liền kề nhưng không được mời chứng kiến để ký ranh giới khi cắm mốc. Vì vậy nếu gia đình bà xây đúng theo

giấy chứng nhận QSDĐ đã được cấp thì gia đình bà còn phải lùi vào phần đất của anh L nhiều hơn nữa.

Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Theo Giấy chứng nhận QSDĐ số vào sổ H:01596, ngày 04/02/2008 cấp anh Hà Văn Lai diện tích là 75 m² (chiều rộng 4,25 m và chiều dài 18 m). Ngày 30/6/2016 anh Hà Văn Lai đã chuyển nhượng cho bà Khả Thị X, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Mai Châu đã ghi tại phần phụ lục trong giấy chứng nhận mang tên Hà Văn Lai. Qua thực tế xem xét cơ quan chuyên môn có một số sai sót cụ thể theo diện tích thực tế thì chiều rộng là 4,25 m và chiều dài là 17,6 m. Như vậy số liệu ghi trong Giấy chứng nhận QSDĐ chiều dài 18 m là sai.

Ngày 29/5/2023 Chủ tịch UBND huyện Mai Châu đã có văn bản trả lời và đề nghị bà Khả Thị X liên hệ với Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Mai Châu làm thủ tục đăng ký biến động, chỉnh lý căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều Luật đất đai và điểm 5 khoản 26 Điều 1 Nghị định số: 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về sửa đổi bổ sung khoản 4 và 5 Điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ – CP.

Phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Thời hạn chuẩn bị xét xử: Thời hạn gia hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn tạm đình chỉ, thời hạn tiếp tục giải quyết vụ án đều đáp ứng điểm a khoản 1 Điều 203 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Ông Phạm Duy H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Tòa án xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký: quá trình tiến hành tố tụng của thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa các thành viên Hội đồng xét xử đã có mặt đầy đủ, không có trường hợp phải thay đổi người tiến hành tố tụng. Quá trình thẩm vấn, xét xử đã tuân theo đúng quy định của phiên tòa dân sự sơ thẩm nên không yêu cầu khắc phục vi phạm về thủ tục tố tụng.

Về nội dung vụ án: Áp dụng quy định tại khoản 9 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 175, 176, 274, 278 Bộ luật Dân sự 2015, khoản 1 Điều 12 và các Điều 166, 170, 203 Luật Đất đai; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Thanh L. Buộc bị đơn bà Khả Thị X phải tháo dỡ phần tường xây dựng trái phép; trả lại phần diện tích đất đã lấn sang phần đất của hộ gia đình anh Trần Thanh L và phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm và chi phí tố tụng nếu có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, kiểm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] ***Về quan hệ pháp luật:*** Anh Trần Thanh L khởi kiện yêu cầu Tòa án

nhân dân huyện Mai Châu giải quyết tranh chấp về ranh giới đất đai giữa 02 hộ gia đình là Trần Thanh L và Khả Thị X. Căn cứ khoản 9 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tòa án nhân dân huyện Mai Châu thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Về thời hạn giải quyết: Tòa án ra thông báo thụ lý, thông báo thụ lý bổ sung, quyết định gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử, quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án, quyết định tiếp tục giải quyết vụ án và các quyết định khác đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Tòa án tiến hành xét xử vì ông Phạm Duy H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] **Về nội dung vụ kiện:** Ranh giới thửa đất mà anh Trần Thành L và bà Khả Thị X đang có tranh chấp có diện tích là 0,4 m², Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[2.1] Về các số liệu các cạnh cũng như diện tích được ghi trong giấy chứng nhận QSDĐ.

- Đối với hộ gia đình anh Trần Thanh L: Theo Biên bản giao đất trên thực địa ngày 03/12/2020 và Giấy chứng nhận QSDĐ số CV330444 mang tên Trần Thanh L do UBND huyện Mai Châu cấp ngày 02/12/2020 có nguồn gốc là do anh Trần Thanh L trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo Quyết định số: 3907/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 có diện tích là 52,8 m² tại thửa 746 vị trí tại khu dân cư Bệnh viện cũ, Địa chỉ: Tiểu khu 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Thể hiện số đo các cạnh có lần lượt là từ (móc số 1 đến móc số 2) có chiều dài 3,22 m; từ (móc số 2 đến móc số 3) có chiều dài 16,54 m; từ (móc số 3 đến số 4) chiều dài 3,15 m; từ (móc số 4 đến số móc số 1) chiều dài 16,61 m. Trong đó phần cuối từ (móc 2 đến móc số 3) có tiếp giáp với phần đất của nhà bà Khả Thị X là 4,25 m. Từ số đo các cạnh của thửa đất thì diện tích đất nhà anh L là 52,8 m² là phù hợp về mặt số liệu thực tế.

- Đối với hộ bà Khả Thị X: Theo Hợp đồng chuyển nhượng cũng như Theo Giấy chứng nhận QSDĐ số vào sổ H:01596, ngày 04/02/2008 cấp cho anh Hà Văn Lai diện tích là 75 m² thể hiện số đo chiều rộng 4,25 m và chiều dài 18 m. Các số liệu được ghi trong giấy chứng nhận QSDĐ của anh Hà Văn Lai chuyển nhượng cho bà X có nhiều mâu thuẫn cụ thể [(4,25 m X 18 m = 76,5 m²) > (75 m² ghi trong giấy chứng nhận)] cần phải xem xét.

[2.2] Xét về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và ý kiến phản đối của bị đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Từ tháng 11/2021 anh L cho rằng ranh giới giáp thửa đất của bà X có sự thay đổi do bà X đã tự ý xây dựng tường bao, đã lấn sang phần đất của anh, còn bà Khả Thị X lại cho rằng với chiều dài hai cạnh hiện tại là 17,76 và 17,86 mà bà đang sử dụng vẫn còn thiếu vì trong giấy chứng nhận ghi chiều dài là 18 m .

Ngày 08/5/2023 Tòa án nhân dân huyện Mai Châu đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ và đồng thời yêu cầu quan chuyên môn là Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Mai Châu đo đạc đối với 02 thửa đất liền kề của anh Trần Thanh L và bà Khả Thị X. Căn cứ vào kết quả xem xét, thẩm định tại chỗ xác định:

+ Đối với Thửa đất số 746 quyền sử dụng đất loại đất ở của anh Trần Thanh L, sinh năm 1994, nơi cư trú: Tiểu khu 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Theo đo đạc chính lý bản đồ địa chính số: 05-2020. Hệ tọa độ VN 2000 tiểu khu 4, tờ số 61 (286 404-1). Tiến hành kiểm tra, đo đạc diện tích, hướng, số đo các cạnh thể hiện tại hồ sơ về quyền sử dụng đất do anh Trần Thanh L cung cấp và Giấy chứng nhận quyền sử dụng vào sổ cấp GCN: CV.330444 ngày 02/12/2020 do UBND huyện Mai Châu cấp, sau khi đo đạc xác định được:

- Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì thửa đất có hình dạng là hình thang có 04 cạnh cụ thể: Cạnh điểm (6 và 7) chiều dài là 3,22 m; cạnh điểm (7 và 4) chiều dài là 16,54 m; cạnh điểm (4 và 5) chiều dài là 3,15 m; cạnh điểm (5 và 6) chiều dài là 16,61 m. Diện tích đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 52,8 m².

- Tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ thì thửa đất có hình bát giác có 07 cạnh cụ thể: Cạnh điểm (7 và 1) chiều dài là 12,29 m; cạnh điểm (1 và b) chiều dài là 0,10 m; cạnh điểm (b và a) chiều dài là 4,25 m; Cạnh điểm (a và 4) chiều dài là 0,08m; Cạnh điểm (a và 5) chiều dài là 3,07 m; cạnh điểm (5 và 6) là 16,62m; Cạnh điểm (7 và 6) chiều dài là 3,22 m. Diện tích mảnh đất đang sử dụng là 52,4m² còn thiếu là 0,4 m² so với giấy chứng nhận QSDĐ.

* Như vậy: Phần diện tích đất còn thiếu so với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là một hình thang diện tích là 0,4 m² có các cạnh cụ thể: Cạnh điểm (1 và b) chiều dài là 0,10 m; Cạnh điểm (b và a) chiều dài là 4,25 m; Cạnh điểm (a và 4) chiều dài là 0,08 m; Cạnh điểm (4 và 1) chiều dài là 4,25 m.

+ Đối với Thửa đất của bà Khả Thị X được nhận chuyển nhượng từ anh Hà Văn Lai ngày 30/6/2016 đã được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Mai Châu xác nhận tại phần phụ lục trong giấy chứng nhận QSDĐ. Vị trí thửa đất tại Tiểu khu 4, thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình (giáp đường quốc lộ 15 theo Chỉ giới QHHLGT cũ đã cấp đất năm 2008 là 10,5 m, Hiện nay chỉ giới QHHLGT đang lấn sang phía nhà chị Khả Thị X).

- Thửa đất số 689, Tờ bản đồ số 15 m theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sổ vào sổ H: 01596 QSDĐ do UBND huyện Mai Châu lập ngày 04/02/2008 thì Thửa đất có hình chữ nhật, chiều rộng là 4,25 m chiều dài là 18 m tổng diện tích là 75 m². Tiến hành đo đạc, kiểm tra lại diện tích đất đang sử dụng, vị trí mốc đo giáp đường QL 15A tính từ phía trong phần tường bao cũ của bệnh viện huyện Mai Châu, thì mảnh đất là hình thang có 4 cạnh cụ thể: Cạnh điểm (b và 2) chiều dài là 17,86 m; Cạnh điểm (2 và 3) chiều dài là 4,25 m; Cạnh điểm (3 và a) chiều dài là 17,76 m; Cạnh điểm (a và b) chiều dài là 4,25 m. Thửa đất có tổng diện tích là 75,5 m², nhiều hơn 0,5 m² so với giấy chứng nhận QSDĐ.

* Đối với phần diện tích thừa, bà Khả Thị X cũng thừa nhận đã xây không thẳng hàng so với 04 hộ liền kề cùng được cấp năm 2008 mà xây lùi vào phía trong là 10 cm (đó là bức tường hiện nay vẫn còn) phần tiếp giáp với nhà anh Trần Thanh L.

Như vậy xem xét số liệu, diện tích đo hiện trạng thửa đất thực tế và số liệu diện tích đất theo Giấy chứng nhận QSDĐ giữa các hộ anh Trần Thanh L và bà

Khà Thị X .Diện tích đất của nhà anh Trần Thanh L đang bị thiếu 0.4 m² còn bà Khả Thị X đang bị thừa 0,5 m². Mặt khác, UBND huyện Mai Châu đã có văn bản trả lời ngày 29/5/2023 về chiều dài cạnh thực tế so với chiều dài ghi trong Giấy Chứng nhận QSDĐ của hộ gia đình bà X là do cơ quan chuyên môn đã có một số sai sót cụ thể: theo diện tích thực tế (chiều rộng là 4,25 m thì chiều dài phải là 17,65 m). Số liệu ghi trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 18 m là sai, nếu bà Khả Thị X có đơn yêu cầu đến Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Mai Châu thì sẽ được chỉnh lý lại Giấy chứng nhận QSDĐ.

Quá trình xem xét toàn diện các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa trên cơ sở đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Trần Thanh L và buộc bà Khả Thị X phải tháo dỡ tường bao đã lấn chiếm theo hình thang cụ thể: Cạnh điểm (1 và b) chiều dài là 0,10 m; Cạnh điểm (b và a) chiều dài là 4,25 m; Cạnh điểm (a và 4) chiều dài là 0,08 m; Cạnh điểm (4 và 1) chiều dài là 4,25 m . Tổng diện tích phải tháo dỡ là 0,4 m² (Có trích đo theo quyết định xem xét thẩm định tại chỗ, ngày 12/05/2023 kèm theo) để trả lại cho anh Trần Thanh L. Căn cứ vào các Điều 175, 176, 274, 278 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 12 và các Điều 166, 170, 203 Luật Đất đai.

[3] Về án phí: Buộc bà Khả Thị X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại số tiền tạm ứng án phí mà anh Trần Thanh L đã nộp theo biên lai số 0000484 ngày 18/11/2022.

[4] Chi phí tố tụng khác: Toàn bộ tiền chi phí thẩm định tại chỗ và lệ phí xác minh anh Trần Thanh L tự nguyện chi phí và không yêu cầu H trả lại nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

[5] Về quyền kháng cáo: Theo quy định của Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 9 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 175, 176, 274, 278 Bộ luật Dân sự 2015, khoản 1 Điều 12 và các Điều 166, 170, 203 Luật Đất đai; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

1. Tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Thanh L. Buộc bà Khả Thị X phải tháo dỡ phần tường xây dựng trái phép để trả lại cho anh Trần Thanh L . Phần diện tích phải tháo dỡ là hình thang ký hiệu các cạnh (4ab1) cụ thể: Cạnh điểm (1 và b) chiều dài là 0,10 m; Cạnh điểm (b và a) chiều dài là 4,25 m; Cạnh điểm (a và 4) chiều dài là 0,08 m; Cạnh điểm (4 và 1) chiều dài là 4,25 m. Diện tích là phần đất trồng lúa buộc phải tháo dỡ là 0,4 m².

(Có trích đo theo quyết định xem xét thẩm định, ngày 12/5/2023 kèm theo).

2. Án phí: Bà Khả Thị X phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là 300.000

đồng. Trả lại số tiền 300.000 đồng, tiền tạm ứng án phí mà anh Trần Thanh L đã nộp theo biên lai số 0000484 ngày 18/11/2022.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- THA dân sự;
- UBND thị trấn Mai Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu cấp án.

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Hưng